Thỏa thuận Đối tác Chiến lược

giữa

Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam

và

Chính phủ Hà Lan

về

Nông nghiệp bền vững và An ninh lương thực

Một tầm nhìn mới cho quan hệ đối tác chiến lược trong lĩnh vực nông nghiệp, an ninh lương thực giữa Chính phủ nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Hà Lan.

Chính phủ nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Hà Lan (sau đây gọi là "các Bên ký kết");

DỰA TRÊN tình hữu nghị tốt đẹp, lợi ích chung và quan hệ hợp tác lâu dài đã có giữa hai nước;

TIN TƯỞNG RẰNG Việt Nam và Hà Lan có một lợi ích bổ sung lẫn nhau để cải thiện nền sản xuất nông nghiệp của Việt Nam trở nên bền vững hơn;

CÔNG NHẬN CHUYÊN MÔN của khu vực tư nhân và nhà nước của Hà Lan trong lĩnh vực nông nghiệp và an ninh lương thực;

THỪA NHẬN RẰNG cộng đồng thế giới đã đều chú trọng đến an ninh lương thực và cả Hà Lan và Việt Nam cũng đã chủ động và có nhiều sáng kiến để thúc đẩy an ninh lương thực trong nước cũng như trên phạm vi toàn cầu;

THỪA NHẬN RẰNG Việt Nam và Hà Lan đã phát triển quan hệ song phương bền chặt trong những năm qua, tập trung thực hiện một chương trình làm việc về hợp tác công-tư trong các chuỗi giá trị nông nghiệp, có sự tham gia của các cơ quan chính phủ, các viện nghiên cứu và các công ty của cả hai bên trong các lĩnh vực thủy sản, cà phê, ca cao, lâm nghiệp, năng lượng tái tạo, lương thực và các hệ sinh thái, chăn nuôi và sản xuất bơ sữa.

QUYẾT ĐỊNH thành lập một quan hệ đối tác chiến lược như một cấu trúc mới dạng ô bao trùm tất cả các lĩnh vực hợp tác mới và hiện có trong lĩnh vực nông nghiệp bền vững và an ninh lương thực. Quan hệ đối tác này nhấn mạnh chiều sâu và tính chân thành của quan hệ song phương giữa Việt Nam và Hà Lan, và nhằm mục đích để phát triển một mối quan hệ đối tác thực sự, cùng có lợi và dựa trên cơ sở bình đẳng. Quan hệ này liên kết và phối hợp cùng quan hệ đối tác chiến lược hiện có về biến đổi khí hậu và quản lý nguồn nước. Thỏa thuận này không thay thế hoặc ảnh hưởng đến các thỏa thuận trước đó giữa các Bên ký kết;

TUYÊN BỐ SẴN SÀNG tăng cường và mở rộng hợp tác trong các lĩnh vực nông nghiệp bền vững và an ninh lương thực;

Đã đi đến những thỏa thuận sau đây:

LĨNH VỰC HỢP TÁC

Điều 1 Phạm vi và mục đích của Thỏa thuận Đối tác Chiến lược

1.1 Mục đích của Thỏa thuận Đối tác Chiến lược này là để xác định bối cảnh và các mục tiêu chiến lược của việc hợp tác ưu tiên giữa Việt Nam và Hà Lan trong lĩnh vực nông nghiệp bền vững, bao gồm trồng trọt, thủy hải sản, lâm nghiệp, rau quả, chăn nuôi, bao gồm chế biến sữa, chế biến thực phẩm và hậu cần, bảo quản sau thu hoạch, bằng cách tạo ra một khuôn khổ cho hợp tác song phương dài hạn.

1.2 Thỏa thuận Đối tác Chiến lược, do Việt Nam và Hà Lan cùng hợp tác phát triển, xác định các ưu tiên chiến lược tập trung cho hợp tác song phương trong giai đoạn quan hệ đối tác. Khuôn khổ cũng xác định những mối liên kết giữa các khu vực khác nhau, các bên liên quan thuộc khu vực nhà nước và tư nhân, với mục đích tăng cường tính gắn kết và hiểu biết hơn nữa trong quan hệ hợp tác song phương về nông nghiệp bền vững và an ninh lương thực.

1.3 Phạm vi của Thỏa thuận Đối tác Chiến lược này bao gồm nông nghiệp bền vững và an ninh lương thực theo nghĩa hiểu rộng nhất, trong bất kỳ trường hợp nào bao gồm trồng trọt, nuôi trồng thủy sản, đánh bắt hải sản, nghề làm vườn và chăn nuôi, gồm cả chế biến bơ sữa, chế biến thực phẩm và hậu cần, chế biến và bảo quản nông sản. Thỏa thuận Đối tác Chiến lược này nhằm mục đích hỗ trợ sản xuất bền vững trong toàn bộ chuỗi sản phẩm, từ nông trại đến bàn ăn. Nông nghiệp bền vững bao gồm các yếu tố về kinh tế, xã hội và môi trường nhưng không chỉ hạn chế ở các khía cạnh như lợi nhuận, an toàn thực phẩm, quyền lợi động vật, quản lý tài nguyên và giảm việc sử dụng các yếu tố đầu vào như phân bón, thuốc trừ sâu, thuốc kháng sinh và nước.

Điều 2 Trọng tâm hợp tác

2.1 Các Bên ký kết cùng công nhận là đối tác ưu tiên với nhau cho việc hợp tác trong lĩnh vực nông nghiệp bền vững và an ninh lương thực và mục tiêu thiết lập mối quan hệ hợp tác bền chặt trong tất cả các lĩnh vực nhỏ có liên quan. Với việc hiểu rõ những khác biệt địa lý và kinh tế xã hội giữa hai nước, các Bên ký kết thừa nhận tầm quan trọng của cam kết chiến lược dài hạn với nhau, trong đó cố gắng đạt được những lợi ích chung khi có

thể. Hai Bên ký kết cùng hiểu rằng quan hệ đối tác chiến lược là một quá trình phát triển ở tất cả các cấp và giữa các bên khác nhau như khu vực nhà nước và tư nhân, cũng như giữa các viện nghiên cứu.

2.2 Các Bên ký kết tập trung tăng cường hợp tác song phương, trao đổi kiến thức và tăng cường năng lực trong các lĩnh vực:

• Tăng năng suất nông nghiệp bền vững ở Việt Nam thông qua hợp tác công-tư trong lĩnh vực trồng trọt, thủy hải sản, lâm nghiệp, rau hoa quả, chăn nuôi, bao gồm nhưng không chỉ hạn chế về bảo vệ thực vật, sản xuất vắc-xin, bảo quản sau thu hoạch, chế biến nông sản, chế biến sữa, chế biến thực phẩm và hậu cần trong toàn bộ chuỗi giá trị.

• Đổi mới theo định hướng thị trường tại Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam thông qua hợp tác liên chính phủ với trọng tâm vào các lĩnh vực kể trên.

• Tăng cường hợp tác song phương giữa các viện nghiên cứu và củng cố giáo dục đại học và nghiên cứu khoa học tại Việt Nam.

2.3 Quan tâm đặc biệt được dành cho hợp tác song phương về phát triển quan hệ Đối tác Công Tư (PPP) như sau:

- Nâng cao giá trị gia tăng chuỗi sản xuất thịt lợn định hướng xuất khẩu (VIP), theo Biên bản ghi nhớ ký ngày 26 tháng 11 năm 2013 (Phụ lục 1).
- Đối tác về rau hoa quả giữa Việt Nam và Hà Lan, theo thoả thuận ký ngày 28 tháng 3 năm 2013 (Phụ lục 2).
- Sự hợp tác để tăng cường phát triển ngành ca cao bền vững tại Việt Nam theo Thỏa thuận ký ngày 10 tháng 8 năm 2012 (Phụ lục 3).

Hai Bên ký kết phấn đấu phát triển các quan hệ đối tác Công Tư (PPP) khác giữa Việt Nam và Hà Lan trong khuôn khổ Thỏa thuận Đối tác Chiến lược này.

2.4 Hai Bên ký kết phấn đấu tăng cường quan hệ kinh doanh và thương mại giữa Việt Nam và Hà Lan trong lĩnh vực nông nghiệp. Hai Bên ký kết sẽ khuyến khích các tổ chức và công ty tư nhân thiết lập các hoạt động hợp tác nhằm thực hiện các mục tiêu của Thỏa thuận này và sẽ tạo môi trường thuận lợi cho các sáng kiến tư nhân này. Các tổ chức tư nhân và nhà nước của Hà Lan và Việt Nam trong lĩnh vực nông nghiệp được công nhận là các đối tác thông thường/được ưu tiên.

2.5 Thỏa thuận Đối tác Chiến lược dựa trên việc công nhận những lợi ích chung của cả hai Bên ký kết trong nhiều lĩnh vực hai bên cùng quan tâm mà có thể đòi hỏi có những quan điểm, hành động chung và/ hoặc phối hợp chính sách. Những lợi ích và hành động toàn cầu này có thể được củng cố thông qua thảo luận và trao đổi thông tin thẳng thắn, cởi mở và không giới hạn giữa các Bên ký kết về các vấn đề trong nước, khu vực, châu lục và toàn cầu.

THỰC THI

Điều 3 Ủy ban Liên Chính phủ Việt Nam - Hà Lan

3.1 Để thực thi Thỏa thuận Đối tác Chiến lược này, Các Bên ký kết quyết định thành lập Ủy ban Liên chính phủ Việt Nam - Hà Lan về Nông nghiệp và An ninh lương thực (sau đây gọi tắt là "Ủy ban").

3.2 Ủy ban sẽ do Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam và Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp Hà Lan làm đồng chủ trì, và bao gồm đại diện từ các Bộ, ngành, cơ quan, chính quyền khu vực và địa phương được mỗi Bên ký kết lựa chọn theo quy định của pháp luật.

3.3 Ủy ban sẽ:

(i) Giám sát quá trình phát triển của Thỏa thuận Đối tác Chiến lược và thực thi, điều hành các phần Phụ lục;

(ii) Thiết lập và ủy thác trách nhiệm cho các Ban thường trực hoặc Ban đặc nhiệm, các nhóm công tác hoặc nhóm chuyên gia. Ban thường trực được thành lập trực thuộc Ủy ban để thực thi các nhiệm vụ cụ thể, phát triển các chương trình và dự án, và để cung cấp các gợi ý và khuyến nghị. Ban thường trực được đề xuất cho việc: (a) nâng cao hiệu quả các dự án hợp tác đối tác công-tư song phương; (b) hỗ trợ trao đổi kiến thức; và (c) cải thiện môi trường kinh doanh cho khu vực nông nghiệp tư nhân; (d) giải quyết các vấn đề thương mại liên quan đến kiểm dịch động thực vật (SPS).

(iii) Giám sát công việc của tất cả các ủy ban đặc trách hoặc thường trực, nhóm làm việc và các nhóm chuyên gia được thành lập theo Thỏa thuận Đối tác Chiến lược này và các Phụ lục của nó.

(iv) Tham khảo ý kiến các cơ quan chính phủ, các tổ chức liên chính phủ và phi chính phủ khi cần thiết;

(v) Kiểm tra định kỳ Thỏa thuận Đối tác Chiến lược này và Phụ lục của nó, đánh giá hoạt động của Thỏa thuận Đối tác Chiến lược này và đề xuất các biện pháp phù hợp để đạt được mục tiêu hiệu quả hơn;.

(vi) Xem xét bất kỳ vấn đề nào khác có thể ảnh hưởng đến hoạt động của Thỏa thuận Đối tác Chiến lược này, các Phụ lục của nó và có hành động thích hợp.

(vii) Giải quyết bất kỳ tranh chấp nào có thể phát sinh từ việc giải thích, thi hành, hoặc không tuân thủ, hoặc áp dụng Thỏa thuận Đối tác Chiến lược này và các Phụ lục của nó theo quy định tại Điều 10 về Giải quyết tranh chấp;

(viii) Thực hiện bất kỳ chức năng nào khác có thể được các Bên ký kết giao phó;

3.4 Cơ quan thường trực của Ủy ban từ phía Việt Nam là Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Cơ quan thường trực của Ủy ban từ phía Hà Lan là Bộ Kinh tế.

3.5 Ủy ban sẽ triệu tập phiên họp thường kỳ ít nhất mỗi năm một lần và những phiên họp bất thường vào những thời gian khác có thể được quyết định giữa các Bên ký kết. Các cuộc họp sẽ được tổ chức luân phiên tại Việt Nam và Hà Lan hoặc bất kỳ địa điểm nào khác có thể được quyết định giữa các Bên ký kết. Chương trình nghị sự cho mỗi cuộc họp thường kỳ của Ủy ban sẽ được các Bên ký kết xác định ít nhất một tháng trước mỗi cuộc họp được đề xuất. Các quyết định của Ủy ban sẽ được thực hiện trên cơ sở đồng thuận và có giá trị khuyến nghị cho các Bên ký kết. Phiên họp đầu tiên sẽ được tổ chức tại Việt Nam vào thời gian do hai bên quyết định nhưng không muộn quá 3 tháng sau khi Thỏa thuận này đã được đưa vào thực hiện. Đại diện của khu vực tư nhân sẽ được mời tham gia trong các phiên họp của Ủy ban.

3.6 Theo định kỳ, các cuộc họp quan chức cấp cao và các chuyên gia sẽ được tổ chức để trao đổi quan điểm về các vấn đề quốc gia, khu vực, xuyên biên giới và toàn cầu.

Điều 4 Hoạt động của khu vực tư nhân

4.1 Các Bên ký kết quyết định thúc đẩy việc tham gia tích cực của khu vực tư nhân trong việc thực hiện các mục tiêu của Thỏa

thuận Đối tác Chiến lược này. Để đạt được mục tiêu này, Các Bên ký kết thiết lập một Diễn đàn Thương mại và Đầu tư Nông nghiệp Việt Nam - Hà Lan để phân tích các cơ hội thương mại và đầu tư, trao đổi thông tin kinh doanh và tổ chức các cuộc gặp gỡ kinh doanh, và đối phó với bất kỳ vấn đề nào khác có liên quan.

Diễn đàn Thương mại và Đầu tư Nông nghiệp sẽ quy định các thủ tục riêng và có thể đưa ra các khuyến nghị cho Ủy ban về bất kỳ vấn đề nào trong khả năng của mình.

Những hoạt động tiếp theo do Các Bên ký kết quyết định.

Điều 5 Nguồn lực cho các hoạt động hợp tác

5.1 Các hoạt động hợp tác song phương được Các Bên ký kết hoặc đại diện thực hiện trong lĩnh vực nông nghiệp, an ninh lương thực được quy định trong Thỏa thuận này.

5.2 Đối với các hoạt động của Ủy ban, các ủy ban thường trực, nhóm làm việc và nhóm chuyên gia được thành lập theo Thỏa thuận Đối tác Chiến lược này, mỗi Bên ký kết phải trang trải tất cả các chi phí liên quan cho các thành viên của mình. Chính phủ Hà Lan và Chính phủ nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam cung cấp hỗ trợ, các nhà khoa học, các chuyên gia; tổ chức các hoạt động khoa học chung, hội nghị chuyên đề, hội thảo, các khóa đào tạo và chuyển giao công nghệ; tạo điều kiện để thực hiện thành công các kết quả xác định; khuyến khích sự tham gia của các bên liên quan.

5.3 Đối với các hoạt động hợp tác khác, tùy thuộc vào từng hoạt động cụ thể, nguồn lực có thể được lấy từ ngân sách của mỗi Bên ký kết, từ các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân, từ hợp tác song phương hoặc quan hệ đối tác công-tư, từ các nguồn đa phương, từ các thể chế tài chính quốc tế hoặc bất kỳ nguồn nào khác từ mỗi Bên ký kết. Đề xuất và/hoặc các điều khoản tham chiếu cho các hoạt động cụ thể sẽ bao gồm một chương trình làm việc, kết quả và phân chia trách nhiệm rõ ràng bao gồm cả trách nhiệm về ngân sách.

Điều 6 **Sở hữu trí tuệ**

6.1 Các Bên sẽ tiến hành các biện pháp cần thiết để bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ đối với những kết quả nghiên cứu được tạo ra từ các hoạt động hợp tác theo Thỏa thuận Đối tác Chiến lược. Trong trường hợp thông tin mang tính chất không độc quyền được tạo ra có nguồn gốc từ các hoạt động hợp tác theo Thỏa thuận Đối tác Chiến lược này sẽ cho công chúng tiếp cận theo quy định pháp luật quốc gia tương ứng cho cộng đồng thế giới thông qua các kênh thông thường và phù hợp với thông lệ bình thường.

6.2 Việc bảo vệ và chuyển giao nhượng quyền sở hữu trí tuệ được tạo ra hoặc được sử dụng trong quá trình hoạt động hợp tác theo Thỏa thuận Đối tác Chiến lược sẽ được điều chỉnh thực hiện theo các điều ước, các quy định quốc tế về sở hữu trí tuệ mà hai Bên là thành viên.

Điều 7 **Xuất nhập cảnh, nhập khẩu và xuất khẩu hàng hoá**

7.1 Mỗi Bên ký kết sẽ nỗ lực hết sức để tạo điều kiện, theo luật pháp và quy định của mình, cho việc nhập cảnh và xuất cảnh từ lãnh thổ của mình của các quan chức, nhà khoa học, chuyên gia kỹ thuật, doanh nghiệp và những người khác tham gia vào các hoạt động hợp tác theo Thỏa thuận Đối tác Chiến lược này.

7.2 Mỗi bên ký kết sẽ nỗ lực hết sức để tạo điều kiện, theo pháp luật và quy định của mình, cho việc nhập cảnh và xuất cảnh từ lãnh thổ của mình của thiết bị và nguyên vật liệu được sử dụng trong các hoạt động hợp tác theo Thỏa thuận Đối tác Chiến lược này, cũng như các đồ dùng cá nhân của các quan chức, nhà khoa học, chuyên gia kỹ thuật, doanh nghiệp và những người khác có liên quan.

Điều 8 **Tham gia của các tổ chức khác**

8.1 Các Bên ký kết sẽ khuyến khích chính quyền địa phương cấp tỉnh và cấp huyện, các viện nghiên cứu, khu vực tư nhân, các tổ chức phi chính phủ và các tổ chức khác tham gia vào các hoạt động hợp tác theo Thỏa thuận Đối tác Chiến lược này.

Điều 9: Trách nhiệm và tư cách pháp lý

9.1 Thỏa thuận Đối tác Chiến lược này sẽ không ảnh hưởng đến giá trị pháp lý hoặc thực thi của bất kỳ thỏa thuận quốc tế nào khác do một trong hai bên đã ký kết hoặc sẽ ký kết.

Điều 10: Giải quyết tranh chấp

10.1 Bất kỳ tranh chấp nào liên quan đến việc giải thích, thực thi và áp dụng Thỏa thuận Đối tác Chiến lược này sẽ được giải quyết qua tham vấn hoặc đàm phán giữa các Bên ký kết.

Điều 11 Sửa đổi và bổ sung

11.1 Thỏa thuận Đối tác Chiến lược này có thể được sửa đổi và bổ sung bất cứ lúc nào bằng văn bản đồng ý của các Bên ký kết. Bất kỳ việc sửa đổi và bổ sung nào như vậy sẽ được coi là một phần của Thỏa thuận Đối tác Chiến lược này và sẽ được đưa vào hoạt động sau khi hai bên cùng ký kết.

Điều 12 Hiệu lực

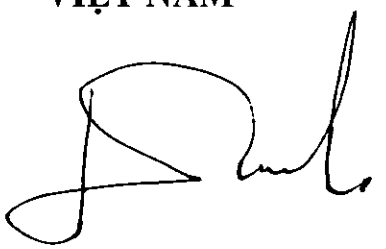
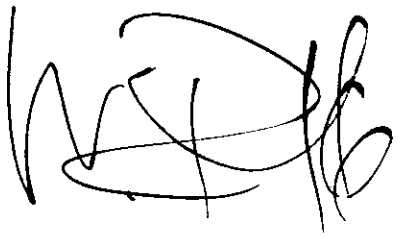
12.1 Thỏa thuận Đối tác Chiến lược này sẽ có hiệu lực từ ngày hai bên cùng ký.

12.2 Thỏa thuận Đối tác Chiến lược này sẽ vẫn có hiệu lực cho đến khi một trong hai Bên ký kết chấm dứt, với điều kiện thông báo bằng văn bản cho bên còn lại trước 6 tháng.

12.3 Trừ trường hợp có quyết định của các Bên ký kết, việc chấm dứt Thỏa thuận Đối tác Chiến lược này sẽ không ảnh hưởng đến việc hoàn thành bất kỳ chương trình, dự án hoặc hoạt động nào đã được cam kết mà chưa hoàn thành đầy đủ tại thời điểm chấm dứt.

12.4 Thỏa thuận Đối tác Chiến lược này không tạo ra bất kỳ quyền hoặc nghĩa vụ nào theo quy định của pháp luật quốc tế.

Được ký tại Hà Nội vào ngày 16 tháng 6 năm 2014, thành hai bản gốc bằng tiếng Việt và tiếng Anh, tất cả văn bản có giá trị pháp lý như nhau. Trong trường hợp có khác biệt, văn bản tiếng Anh sẽ được sử dụng làm cơ sở.

THAY MẶT CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM	**THAY MẶT CHÍNH PHỦ HÀ LAN**
	
THỦ TƯỚNG	**THỦ TƯỚNG**

Strategic Partnership Arrangement

between

the Government of the Socialist Republic of Viet Nam

and

the Government of the Netherlands

on

Sustainable Agriculture and Food Security

A new vision for a strategic partnership in the field of sustainable agriculture and food security between the Government of the Socialist Republic of Viet Nam and the Government of the Netherlands.

The Government of the Socialist Republic of Viet Nam and the Government of the Netherlands (hereinafter referred to as "the Signatories");

BASED ON the good friendship, common interests and long-term cooperation that exists between the two countries;

CONVINCED THAT Viet Nam and the Netherlands have a complementary interest to improve Viet Nam's agricultural production and make it more sustainable;

RECOGNISING THE EXPERTISE of the Netherlands' private and public sectors in the field of agriculture, and food security;

ACKNOWLEDGING THAT the world's community has placed due emphasis on food security and both the Netherlands and Viet Nam have been proactive and have many on-going initiatives to promote food security both domestically, as well as on the global scale.

ACKNOWLEDGING THAT Viet Nam and the Netherlands have developed a close bilateral relation over the years focusing on implementing a working programme on public-private cooperation in agricultural value chains, involving government, knowledge institutes and companies from both sides, in the fields of fisheries, coffee, cacao, forestry, renewable energy, food and ecosystems, livestock, and dairy.

DECIDE TO establish a Strategic Partnership as a new overarching umbrella structure for all existing and new areas of cooperation in the field of sustainable agriculture and food security. This partnership underlines the depth and sincerity of bilateral relations between Viet Nam and the Netherlands, and the aim to develop a mutually beneficial and true partnership based on equality. It links into and builds on to the existing Strategic Partnership on Climate Change Adaptation and Water Management. This Arrangement does not replace or diminish earlier agreements between the Signatories.

STATING THEIR WILLINGNESS to deepen and broaden cooperation in the areas of sustainable agriculture and food security;

Have come to the following understanding,

AREAS FOR COOPERATION

Article 1 Scope and Purpose of the Strategic Partnership Arrangement

1.1 The purpose of this Strategic Partnership Arrangement is to define the context and strategic objectives of a preferred collaboration between Viet Nam and the Netherlands in the field of sustainable agriculture and food security, including crop production, aquaculture, fisheries, forestry, horticulture, livestock production including dairy, food processing and logistics, post-harvest handling and preservation by providing a framework for long-term bilateral cooperation.

1.2 The Strategic Partnership Arrangement, developed jointly by Viet Nam and the Netherlands, identifies the strategic priorities into which the bilateral cooperation will be concentrated. The framework also identifies inter-linkages between various sectors, public and private sector stakeholders, with the aim of encouraging greater coherence and comprehensiveness of bilateral cooperation on sustainable agriculture and food security.

1.3 The scope of this Strategic Partnership Arrangement covers sustainable agriculture and food security in the broadest sense, covering in any case crop production, aquaculture, fisheries, forestry, horticulture, livestock production including dairy, food processing and logistics, processing and preservation of agricultural products. This Strategic Partnership Arrangement aims to support sustainable production throughout the entire production chain, from farm to fork. Sustainable agriculture includes economic, social and environmental aspects such as, but not limited to, profitability, food safety, animal welfare, management of resources and reduction of the use of inputs e.g. fertiliser, pesticides, antibiotics and water.

Article 2 Focus of Cooperation

2.1 The Signatories recognise each other as preferred partners for collaboration in the field of sustainable agriculture and food security and aim for the establishment of a close working relationship in all relevant sub-fields. In full realisation of the geographical and socio-economical differences that exist between the two countries, the Signatories acknowledge the importance of their long-term strategic engagement to each

other, in which they strive to reach common ground where possible. Both Signatories recognise that the strategic partnership is an evolutionary process that will develop at all levels, and between varying parties such as public and private sector actors, as well as between knowledge institutes.

2.2 The Signatories aim to strengthen bilateral cooperation, knowledge exchange and capacity building in the field of:

- Increased sustainable agricultural productivity in Viet Nam through public-private cooperation including but not limited to, crop production, aquaculture, fisheries, forestry, horticulture, livestock production including dairy, plant protection, vaccine production, food processing and logistics throughout the entire value chains.
- Market-oriented reforms in the Ministry of Agriculture and Rural Development of Viet Nam through government-to-government cooperation with a focus on the areas referred to above.
- Intensified bilateral cooperation between knowledge institutes and strengthening higher education and scientific research in Viet Nam.
- Increased cooperation on mutual market access for products of animal and plant origin and equivalence of the phytosanitary and veterinary systems.

2.3 Specific attention is paid to the bilateral cooperation on the development of the following Public Private Partnerships (PPP):
- Value added International oriented Production (VIP) chain for pork, as decided upon in the MoU, signed on 26 November 2013 (Annex 1).
- Partnership on Horticulture between Viet Nam and The Netherlands, as decided upon in the Agreement signed on 28 March 2013 (Annex 2).
- The cooperation to strengthen the sustainable cocoa sector development in Viet Nam as decided upon in the Arrangement signed on 10 August 2012 (Annex 3).

Both Signatories strive to develop other PPP's between Viet Nam and the Netherlands in the framework of this Strategic Partnership Arrangement.

2.4 Both Signatories strive to intensify business and commercial contacts between Viet Nam and the Netherlands in the field of agriculture. Both Signatories will encourage private

organizations and companies to establish cooperation activities aimed at fulfilling the objectives of this Arrangement and will provide an enabling environment for these private initiatives. It is recognised that Vietnamese and Netherlands private and public organisations in the field of agriculture are natural/preferred partners.

2.5 The Strategic Partnership Arrangement is based on the recognition of the mutual interests of both Signatories in many areas of common concern that may require joint positions, actions and/or policy coordination. These interests and global actions can be reinforced by a frank, open and uninhibited discussion and exchange of information between the Signatories on domestic, regional, continental and global issues.

IMPLEMENTATION

Article 3 Viet Nam - Netherlands Intergovernmental Committee

3.1 To implement this Strategic Partnership Arrangement, Signatories decide to establish the Viet Nam - Netherlands Intergovernmental Committee on Agriculture and Food Security (hereinafter referred to as "the Committee").

3.2 The Committee will be chaired jointly by the Minister of Agriculture and Rural Development of Viet Nam and the Minister for Agriculture of the Netherlands, and consists of representatives from related ministries, sectors, agencies, regional and local authorities which are decided on by each Signatory in accordance with its laws.

3.3 The Committee will:

(i) Supervise the development of the Strategic Partnership Arrangement and the implementation and administration of its Annexes;

(ii) Establish and delegate responsibilities to ad hoc or standing committees, working groups or expert groups. Standing committees will be established under the Committee to implement specific tasks, to develop programmes and projects, and to provide suggestions and

recommendations. Standing committees are proposed for (a) improving the effectiveness of bilateral public-private cooperation projects; (b) supporting knowledge exchange; and for (c) improving the business environment for the private agriculture sector; (d) addressing Sanitary and Phytosanitary (SPS) trade issues;

(iii) Supervise the work of all ad hoc or standing committees, working groups and expert groups established under this Strategic Partnership Arrangement, its Annexes;

(iv) Consult with governmental, intergovernmental and non-governmental entities as necessary;

(v) Keep this Strategic Partnership Arrangement, its Annexes under periodic review, evaluating the functioning of this Strategic Partnership Arrangement and recommending measures it considers suitable to better achieve its objective;

(vi) Consider any other matter that may affect the operation of this Strategic Partnership Arrangement and its Annexes, and take appropriate action.

(vii) Resolve any dispute which may arise out of the interpretation, implementation or application of this Strategic Partnership Arrangement, its Annexes in accordance with Paragraph 10 dealing with Settlement of Disputes;

(viii) Carry out any other functions which may be assigned to it by the Signatories;

3.4 The Standing Agency of the Committee from Viet Nam is the Ministry of Agriculture and Rural Development. The Standing Agency of the Committee from the Netherlands is the Ministry of Economic Affairs.

3.5 The Committee will convene in ordinary session at least once a year and in extraordinary sessions at such other times as may be decided between the Signatories. Meetings will be held alternately in Viet Nam and the Netherlands or any other place as may be decided between the Signatories. The Agenda for each ordinary meeting of the Committee will be settled by the Signatories at least one month before each proposed meeting. The decisions of the Committee will be taken by consensus and

have the status of recommendations to the Signatories. The first Meeting will be organised in Viet Nam on mutually decided dates but not later than 6 months after this Arrangement has come into operation. Private sector representatives will be invited to participate in the sessions of the Committee.

3.6 Periodically, meetings will be held at the level of senior officials and experts to exchange views on national, regional, trans boundary and global issues.

Article 4 Private Sector Activities

4.1 Signatories decide to promote active participation of the private sector in the fulfilment of the objective of this Strategic Partnership. To this end, the Signatories establish a Viet Nam-the Netherlands Agriculture Trade and Investment Forum to analyse trade and investment opportunities, exchange business information and organise business encounters, and deal with any other relevant matter.
The Agriculture Trade and Investment Forum will regulate its own procedures and may make recommendations to the Committee on any matter within its competence.

Further activities are decided upon by the Signatories.

Article 5 Resources for Cooperative Activities

5.1 Bilateral cooperation activities carried out by or on behalf of the Signatories in the field of sustainable agriculture and food security are being regulated by this Arrangement.

5.2 For the activities of the Committee, standing committees, working groups and expert groups established under this Strategic Partnership Arrangement, each Signatory is to cover all expenses related to its members.
The Government of the Socialist Republic of Viet Nam and the Government of the Netherlands provide assistances, scientists, experts; organise common scientific activities, thematic conferences, workshops, training courses and transfer of technology; create conditions for successful realization of defined results; stimulate participation of relevant stakeholders.

5.3 For other cooperative activities, depending on each specific activity, resources may be generated from budget of each Signatory, from enterprises, organisations, individuals, from bilateral cooperation or public-private partnership, from multi-lateral sources, from international finance institutes or any other sources generated by each Signatory. Proposals and/or terms of reference for specific activities will include a working programme, output and clear division of responsibilities including the responsibility for budgets.

Article 6 Intellectual Property

6.1 Information of a non-proprietary nature derived from cooperative activities under this Strategic Partnership Arrangement will be made available to the world community through customary channels and in accordance with normal practices.

6.2 The protection and disposition of intellectual property created or made use of in the course of cooperative activities under the Strategic Partnership Arrangement shall be governed by international regulations on intellectual property.

Article 7 Immigration, Import and Export of Goods

7.1 Each Signatory will use its best efforts to facilitate, pursuant to its applicable laws and regulations, the entry into and exit from its territory of officials, scientists, technical experts, enterprises and other personnel involved in cooperative activities under this Strategic Partnership Arrangement.

7.2 Each Signatory will use its best efforts to facilitate, pursuant to its applicable laws and regulations, the entry into and exit from its territory of equipment and materials to be utilised in cooperative activities under this Strategic Partnership Arrangement, as well as personal effects of officials, scientists, technical experts, enterprises and other personnel involved.

Article 8 Participation of other Entities

8.1 Signatories will encourage local governments at provincial and district level, research institutes, private sectors, non-governmental organizations and other entities to participate in

cooperative activities under this Strategic Partnership Arrangement.

Article 9 Liability and Status

9.1 This Strategic Partnership Arrangement will not affect the validity or execution of any other international agreements concluded or to be concluded by either Signatory.

Article 10 Settlement of Disputes

10.1 Any dispute concerning the interpretation, implementation and application of this Strategic Partnership Arrangement will be resolved by consultation or negotiation between the Signatories.

Article 11 Amendment and Supplement –

11.1 This Strategic Partnership Arrangement may be amended and supplemented at any time by mutual written consent of the Signatories. Any such amendment and supplement will constitute an integral part of this Strategic Partnership Arrangement and will come into operation upon signature of both Signatories.

Article 12 Coming into Operation

12.1 This Strategic Partnership Arrangement will come into operation on the date of signature by both Signatories.

12.2 This Strategic Partnership Arrangement will remain in operation until terminated by either Signatory, giving six months written notice to the other Signatory.

12.3 Unless otherwise decided by the Signatories, the termination of this Strategic Partnership Arrangement will not affect the completion of any programmes, projects or activities undertaken and not fully completed at the time of termination.

12.4 This Strategic Partnership Arrangement does not create any rights or obligations under international law.